TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2026/HS-ST
Ngày: 19-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Thanh Hoàng

2/ Ông Nguyễn Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Quân – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Bích Trăm - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Võ Thanh N; Tên gọi khác: Không có. Giới tính: Nam; sinh ngày: 25/5/2002. Nơi sinh: Tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp A, xã N, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Võ Thanh L, sinh năm 1973 (sống) và bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1978 (sống); Có 01 người, sinh năm 2000; Có vợ là Hồ Thị Cẩm T, sinh năm 2004; Có 01 con, sinh ngày 06/8/2025; Tiền án và tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/9/2025 đến nay, tại xã T, Thành phố Hồ Chí Minh. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

Bị hại: Công ty cổ phần V1

Địa chỉ: Ấp B, xã H, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lâm Phúc H- Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: ông Phạm Nguyễn Đình C, sinh năm 1983; Địa chỉ: C ấp B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 07/7/2025, Võ Thanh N là nhân viên bảo trì, sửa chữa điện của Công ty cổ phần V1 (gọi tắt là V thú Mỹ Q) do ông Lâm Phúc H1 là tổng giám đốc, N thực hiện việc thi công đấu dây điện tại khu vực đài nước hồ tạo sóng nhân tạo trong vườn thú Mỹ Quỳnh. Lúc này, N nhận thấy sơ hở trong việc quản lý tài sản nên nảy sinh ý định cắt trộm dây điện nhằm chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Nam quan sát tại vị trí đang thi công không có người trông coi và không có camera giám sát nên lén lút, sử dụng 01 cây kềm mang theo cắt được 06 đoạn dây điện đang thi công tại đây, có chiều dài lần lượt là 10,4m; 9,82m; 7,8m; 7,72 m; 7,68m, nhãn hiệu CV 50 – 0.6/1kV Cadivi. Sau khi cắt xong, N dùng dao rọc giấy, cắt lớp vỏ cách điện vứt xuống kênh nước cặp đài nước, còn lõi dây điện thì N cuộn lại thành 06 cuộn và bỏ vào bao ny lon màu xanh đen, rồi để bao ny lon chứa dây điện lên ba ga trước của xe mô tô, biển số 69H1-394.32, định mang số dây điện vừa chiếm đoạt được đi tiêu thụ. Khi N vừa điều khiển xe mô tô, biển số 69H1-394.32 chạy ra khỏi cổng vườn thú Mỹ Quỳnh được khoảng 800m thì bị Phạm Văn T1 và Nguyễn Trọng T2, là nhân viên bảo vệ tại Vườn thú Mỹ Q đuổi theo kiểm tra. T1 và T2 phát hiện phía trong bao tải N chở theo có chứa bên trong 06 cuộn dây đồng lõi điện, có tổng trọng lượng 21,5kg, nên trình báo đến Tổng giám đốc Công ty cổ phần V1 là Lâm Phúc H. Đến 13 giờ 40 phút ngày 07/7/2025, Lâm Phúc H đến Công an xã H, tỉnh Tây Ninh tố giác hành vi chiếm đoạt tài sản của Võ Thanh N.

Vật chứng tạm giữ:

- 06 cuộn dây đồng lõi điện (có chiều dài lần lượt là 10,4m; 9,82m; 7,8m; 7,72 m; 7,68m) nhãn hiệu CV 50 – 0.6/1kV Cadivi, có tổng trọng lượng 21,5 kg.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Supra GtR 150, biển số 69H1-394.32, số khung: MH1KB2113KK090879, số máy: KB21E1088296.

- 01 kềm kim loại dài 23 cm, tay cầm màu cam dài 18 cm, lưỡi dài 05 cm, rộng 05 cm.

- 01 dao rọc giấy bằng kim loại màu vàng- đen, dài 22 cm, lưỡi dao bằng kim loại, bản sắt dẹp, lưỡi sắt nhọn dài 9,5 cm, cán dài 11,5 cm.

- 01 cuộn keo màu xám bản rộng 3,5 cm, đường kính 06 cm.

- 01 bao ny lon màu xanh đen, loại 25 kg.

Tại Bản kết luận về định giá tài sản số 1925/KL-HĐĐGTS ngày 22/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Tây Ninh, kết luận:

"Giá trị tài sản 06 (Sáu) cuộn cáp điện (lõi đồng bên trong) nhãn hiệu CV 50-0.6/1kV Cadivi, trọng lượng 21,5 kg, chiều dài mỗi cuộn lần lượt là: 10,4 m; 9,82 m; 7,8 m; 7,72 m; 7,68 m; 10,22 m (tổng chiều dài 06 cuộn là 53,64 m) tại thời điểm xảy ra vụ trộm cắp tài sản ngày 07/7/2025, theo Yêu cầu định giá tài sản số A6843/Y VPCQCSĐT ngày 21/7/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra –

Công an tỉnh T là: 7.178.686 đồng (Bằng chữ: Bảy triệu một trăm bảy mươi tám ngàn sáu trăm tám mươi sáu đồng).”

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKSKV3 ngày 06 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Tây Ninh truy tố bị cáo Võ Thanh N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thanh N thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có khiếu nại đối với kết luận định giá. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân nhân dân khu vực 3 - Tây Ninh tham gia phiên tòa vẫn giữ y quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Thanh N phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 và Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị: Xử phạt bị cáo Võ Thanh N mức hình phạt từ 09 tháng đến 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Supra GtR 150, biển số 69H1-394.32, số khung: MH1KB2113KK090879, số máy: KB21E1088296.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 kềm kim loại dài 23 cm, tay cầm màu cam dài 18 cm, lưỡi dài 05 cm, rộng 05 cm; 01 dao rọc giấy bằng kim loại màu vàng-đen, dài 22 cm, lưỡi dao bằng kim loại, bản sắt dẹp, lưỡi sắt nhọn dài 9,5 cm, cán dài 11,5 cm; 01 cuộn keo màu xám bản rộng 3,5 cm, đường kính 06 cm; 01 bao ny lon màu xanh đen, loại 25 kg.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện theo ủy quyền của bị hại Công ty cổ phần V1 là ông Phạm Nguyễn Đình C đã nhận tại tài sản bị lấy trộm, không yêu cầu bị cáo N bồi thường về trách nhiệm dân sự, nên không đề cập xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai và hối hận với hành vi phạm tội của mình, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi vợ và con nhỏ chỉ 04 tháng tuổi đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho để bị cáo có điều kiện lao động nuôi vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 –Tây

Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng xét thấy trong giai đoạn điều tra đã thể hiện đầy đủ lời khai và ý kiến của đương sự này nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự này theo quy định tại điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 –Tây Ninh, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua đó đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ ngày 07/7/2025, tại Công ty cổ phần V1 do ông Lâm Phúc H1 là Tổng giám đốc, thuộc ấp B, xã H, tỉnh Tây Ninh, Võ Thanh N lợi dụng việc thi công đường điện, có hành vi cắt, lén lút chiếm đoạt 06 cuộn dây đồng lõi điện (có chiều dài lần lượt là 10,4m; 9,82m; 7,8m; 7,72 m; 7,68m) nhãn hiệu CV 50 – 0.6/1kV Cadivi, trị giá 7.178.686 đồng. Sau đó, Nam định mang số tài sản chiếm đoạt được đi tiêu thụ thì bị bảo vệ vườn thú là Phạm Văn T1 và Nguyễn Trọng T2 phát hiện. Đến 13 giờ 40 phút ngày 07/7/2025, Lâm Phúc H đến Công an xã H tố giác vụ việc. Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Tây Ninh truy tố bị cáo về hành vi theo tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[4] Xét, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì tham lam, thích hưởng lợi bất chính trên thành quả lao động của người khác nên đã lợi dụng sự sơ hở bất cẩn của người khác để chiếm đoạt tài sản. Vì vậy phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Võ Thanh N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo N có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình đang nuôi con nhỏ dưới 06

tháng tuổi, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

[6] Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Tây Ninh đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 09 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo. Xét thấy: bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đã thực sự ăn năn hối cải, do hành vi phạm tội của mình gây ra. Do đó, không cấp thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe và đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt. Đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết 02/2022/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Võ Thanh N có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Supra GtR 150, biển số 69H1-394.32, số khung: MH1KB2113KK090879, số máy: KB21E1088296, do bị cáo N đứng tên chủ sở hữu, bị cáo N dùng để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 kềm kim loại dài 23 cm, tay cầm màu cam dài 18 cm, lưỡi dài 05 cm, rộng 05 cm; 01 dao rọc giấy bằng kim loại màu vàng- đen, dài 22 cm, lưỡi dao bằng kim loại, bản sắt dẹp, lưỡi sắt nhọn dài 9,5 cm, cán dài 11,5 cm; 01 cuộn keo màu xám bản rộng 3,5 cm, đường kính 06 cm; 01 bao ny lon màu xanh đen, loại 25 kg, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện theo ủy quyền của bị hại Công ty cổ phần V1 là ông Phạm Nguyễn Đình C đã nhận tại tài sản bị lấy trộm, không yêu cầu bị cáo N bồi thường về trách nhiệm dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử không có xem xét.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Thanh N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Võ Thanh N 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/01/2026).

Giao bị cáo Võ Thanh N cho Ủy ban nhân dân xã T, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp hình phạt của Bản án mới theo quy định pháp luật.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Supra GtR 150, biển số 69H1-394.32, số khung: MH1KB2113KK090879, số máy: KB21E1088296.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 kềm kim loại dài 23 cm, tay cầm màu cam dài 18 cm, lưỡi dài 05 cm, rộng 05 cm; 01 dao rọc giấy bằng kim loại màu vàng- đen, dài 22 cm, lưỡi dao bằng kim loại, bản sắt dẹp, lưỡi sắt nhọn dài 9,5 cm, cán dài 11,5 cm; 01 cuộn keo màu xám bản rộng 3,5 cm, đường kính 06 cm; 01 bao ny lon màu xanh đen, loại 25 kg.

Vật chứng trên do Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Tây Ninh đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 15-15/12/2025 ngày 15 tháng 12 năm 2025.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Võ Thanh N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.

4. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND KV3- Tây Ninh;
- CQCSĐT Công an tỉnh Tây Ninh;
- Phòng THADS KV3- Tây Ninh;
- Cơ quan THAHS ;
- Bị cáo; Bị hại.
- Lưu hồ sơ; VP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thùy Trang